TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH** **----------** **SỐ: 06/2020/QĐST-TCDS**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *N, Ngày 19 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: - Điều, 430, 431, 440 và 468 Bộ luật dân sự.
- Điều 27 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST - TCDS ngày 26 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị M, sinh năm 1964.

Trú tại: Phố T thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương cụ thể như sau:

1. Đến ngày 11/8/2020 chị H còn nợ chị M số tiền mua gà, vịt thịt là 29.246.000đ, chị M không tính lãi suất, hai bên thỏa thuận về thời hạn chị H phải trả nợ cho chị M như sau:

- Lần 1 : Ngày 15/9/2020 trả 7.000.000đ.
- Lần 2 : Ngày 15/10/2020 trả 7.000.000đ.
- Lần 3 : Ngày 15/11/2020 trả 7.000.000đ.
- Lần 4 : Ngày 15/12/2020 trả 8.246.000đ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, mà chị H không chịu trả số tiền nói trên như đã thỏa thuận, mà chị M có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng chị H còn phải chịu khoản tiền lãi theo qui định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền phải thi hành, tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị M nhận nộp cả là 730.000đ. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí sô AA/2018/0000507 ngày 26/5/2020 nay được chuyển sang án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy tại điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hà Minh Lực

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB.

- VKSND huyện N.

- THADS huyện N.

- Đương sự để thi hành.

-UBND xã L.

- Lưu HS./.